

## **Câu hỏi ôn tập môn TK&QLDA CNTT**

1. Phân biệt “đề án” và “dự án”. Trình bày khái niệm dự án, 5 đặc điểm chính của một dự án.
2. Việc đánh giá kết quả của dự án dựa trên các tiêu chí nào. Khi nào một dự án được xem là thành công hay thất bại.
3. Mục đích chính và tầm quan trọng của quản lý dự án?
4. Tóm tắt 5 giai đoạn chính của quản lý dự án.
5. Nguồn lực của một dự án bao gồm những gì, được phân bổ trong giai đoạn nào của quản lý dự án<sup>(1)</sup>
6. Các công cụ quản lý thời gian của dự án.
7. Trình bày 4 giai đoạn phát triển nhóm dự án (project team), vai trò của Giám đốc DA hoặc team leader trong mỗi giai đoạn phát triển nhóm dự án. Thế nào là nhóm dự án hoạt động hiệu quả. Các xung đột có thể và giải quyết xung đột trong nhóm dự án.
8. Thế nào là dự án Công nghệ thông tin. Phân loại các dự án Công nghệ Thông tin. Những đặc tính riêng chủ yếu của các dự án CNTT.
9. Trình bày giai đoạn triển khai dự án CNTT: Tầm quan trọng, Tiến trình, Các mô hình triển khai, Các phương thức bàn giao hệ thống.<sup>(2)</sup>
10. Các đặc tính cơ bản của rủi ro trong các dự án.
11. Tại sao nói rủi ro mang lại cả thách thức lẫn cơ hội cho các dự án.<sup>(3)</sup>
12. Tại sao phải xác định sớm các rủi ro và phải coi quản lý rủi ro là một phần của quản lý dự án, các giả định về rủi ro được đưa vào giai đoạn nào (trong 5 giai đoạn) của quản lý dự án.<sup>(3)</sup>
13. Trình bày các kỹ thuật “Động não” và kỹ thuật “Delphi” trong nhận diện rủi ro, giống nhau, khác nhau, ưu/nhược điểm của mỗi kỹ thuật
14. Việc phân loại rủi ro được dựa trên các tiêu chí nào? Mức độ ưu tiên cho mỗi rủi ro được đánh giá như thế nào.
15. Trình bày 4 chiến lược thường dùng để kiểm soát (đối phó) rủi ro trong các dự án.
16. Mục đích của việc sử dụng cây quyết định để hỗ trợ quản lý rủi ro?
17. Trình bày khái niệm “đấu thầu” theo quy định của Luật Đấu thầu. Các bên tham gia hoạt động đấu thầu. Phân biệt đấu thầu trong nước và đấu thầu quốc tế. Tư cách hợp lệ của nhà thầu. Bảo đảm dự thầu là gì? Các gói thầu nào bắt buộc/không bắt buộc phải có bảo đảm dự thầu.
18. Có các loại nhà thầu nào. Phân biệt các hình thức nhà thầu liên danh. Phân biệt đấu giá và đấu thầu. Phân biệt hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu.
19. Các hình thức lựa chọn nhà thầu. Các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu
20. Trình bày nội dung chính của các loại gói thầu sau đây:
  - Gói thầu dịch vụ tư vấn.
  - Gói thầu mua sắm hàng hóa
  - Gói thầu xây lắp.
  - Gói thầu EPC.
21. Trình bày nội dung chính của các hình thức và phương thức đấu thầu sau đây:
  - Đấu thầu rộng rãi và đấu thầu hạn chế.
  - Đấu thầu một túi hồ sơ và đấu thầu hai túi hồ sơ
  - Đấu thầu một giai đoạn và đấu thầu hai giai đoạn.

22. Một số bài tập tình huống vận dụng luật đấu thầu, dưới đây là một số thí dụ:

### ***Tình huống 1.***

Thực hiện kế hoạch dự thầu được duyệt, cơ quan T tổ chức đấu thầu rộng rãi trong nước đối với gói thầu: “Cung cấp máy tính và lắp đặt hệ thống mạng”. Đơn vị A là chi nhánh của Tổng công ty F (TCT\_F) đã tham gia đấu thầu gói thầu này. Đơn dự thầu của chi nhánh A do phó giám đốc chi nhánh ký trên cơ sở giấy ủy quyền hợp lệ của Giám đốc chi nhánh A. Kinh nghiệm và năng lực mà đơn vị A kê khai là kinh nghiệm và năng lực của TCT\_F, kèm theo giấy ủy quyền của TGD TCT\_F cho phép đơn vị A được phép sử dụng kinh nghiệm và năng lực của TCT\_F để tham gia đấu thầu gói thầu trên.

Hỏi:

- a/. Việc ủy quyền của giám đốc đơn vị A cho phó GD ký hồ sơ dự thầu có được phép không?
- b/. Việc ủy quyền của TGD TCT\_F cho đơn vị A như vậy có được cho là hợp lệ không?
- c/. Tư cách tham dự đấu thầu của đơn vị A có được coi là hợp lệ không?

### ***Tình huống 2.***

Bên mời thầu tổ chức đấu thầu rộng rãi trong nước gói thầu EPC. Có 10 HSDT được nộp, trong đó có 1 HSDT mà đơn dự thầu nêu rõ là HSDT của liên danh 3 công ty A + B + C và công ty A được cử làm đại diện liên danh. Trong quá trình đánh giá HSDT (sau khi mở thầu), bên mời thầu không tìm thấy văn bản thỏa thuận liên danh của 3 công ty A + B + C, mà chỉ tìm thấy văn bản thỏa thuận liên danh như sau:

- a/. Thỏa thuận liên danh A + B, trong đó có nội dung A đứng đầu liên danh và chịu trách nhiệm thực hiện 80% giá trị gói thầu, B thực hiện 20% giá trị gói thầu.
- b/. Thỏa thuận liên danh A + C, trong đó có nội dung A đứng đầu liên danh và chịu trách nhiệm thực hiện 85% giá trị gói thầu, C thực hiện 15% giá trị gói thầu.

Hỏi:

- a/. Hồ sơ dự thầu của nhà thầu liên danh A + B + C có hợp lệ không, Tại sao?
- b/. Nếu được phép thay đổi hồ sơ, nhà thầu liên danh phải thay đổi như thế nào?

### ***Tình huống 3.***

Ban quản lý dự án X tổ chức đấu thầu gói thầu cung cấp máy tính. Theo quy định của BQLDA, bảo đảm dự thầu phải do một ngân hàng Nhà nước xác nhận và nộp chứng từ cùng thời điểm nộp hồ sơ DT. Tuy nhiên, trước thời điểm đóng thầu 01 ngày, do không kịp nộp qua ngân hàng và lấy chứng từ, nhà thầu Y (đã đăng ký mua HSMT) cử người đến nộp bảo đảm dự thầu bằng tiền mặt cùng với hồ sơ dự thầu (HSDT) và BQLDA không nhận tiền mặt và cũng không nhận hồ sơ, với lý do không có bảo đảm dự thầu theo quy định.

Hỏi:

- a/. Gói thầu trên thuộc loại gói thầu gì?
- b/. Theo bạn, BQL DA xử lý như vậy có đúng không?
- c/. Theo bạn, có thể nhận HSDT của nhà thầu Y hay không?

---

### ***Ghi chú:***

- Cấu trúc đề thi: 1 (hoặc 2) câu hỏi lý thuyết, 2 (hoặc 1) câu hỏi bài tập, 1 câu hỏi về luật đấu thầu và xử lý tình huống theo luật đấu thầu.
- Thời gian: 75 phút
- Không sử dụng tài liệu

### ***Các tham chiếu trong câu hỏi ôn tập***

- (1) Mục 2.2.2.2, Tr.32
- (2) Mục 2.2.4, tr 34.
- (3) “10 Golden Rules ...”